

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 14- 9 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Lung

2. Bà Vũ Thị Duyên

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm - tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V - sinh năm 1983; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn PG, xã YP, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị Như T1 và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện YY, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng; chấp hành xong ngày 27/11/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Phạm Đức C - sinh năm 1972; có mặt.

+ Chị Đỗ Thị H1 - sinh năm 1979; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn CN, xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Xuân N - sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn VM, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định; có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Bà Đỗ Thị C1 - sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn CN, xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn X - sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị P - sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn VM, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/3/2018, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát 35N1-03477, đi một mình từ nhà đến chơi nhà bạn là Nguyễn Văn X tại thôn T3, xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Do X không có nhà nên V điều khiển xe máy đi quanh khu vực xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Phạm Đức C tại thôn CN, xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam, V phát hiện thấy không có người ở nhà, trong sân có treo nhiều giỏ phong lan, trong đó có 01 giỏ phong lan Phi Điệp có giá trị cao nên nảy sinh ý định trộm cắp giỏ phong lan này mang đi bán lấy tiền tiêu sài. V dừng xe ở ven đường, đối diện với cổng nhà anh C để quan sát xem trong nhà và hàng xóm xung quanh. Khoảng 30 phút sau, V đi bộ ra ven đường lấy một đoạn gậy gỗ dài khoảng 3m làm cù nèo rồi tiến sát bờ tường nhà anh C để kéo lấy giỏ phong lan nhưng không được nên rút đoạn gậy gỗ trên tại khu vực ven đường trước cổng nhà anh C. Sau đó, V trèo qua hàng rào cổng lên giàn khung sắt, đi đến chỗ treo giỏ phong lan Phi Điệp, dùng một tay xách giỏ phong lan, một tay bám vào khung sắt quay lại khu vực hàng rào cổng rồi trèo xuống đường. Lấy được giỏ phong lan, V điều khiển xe máy đi thẳng đến nhà anh Nguyễn Xuân N, trú tại thôn VM, xã YT, huyện YY, tỉnh Nam Định, bán cho anh N giỏ phong lan trên với giá 500.000 đồng. Do anh N không có đủ tiền nên đã trả trước cho V số tiền 200.000 đồng, sau đó V đã mang số tiền này đi tiêu sài cá nhân hết.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 giỏ phong lan Phi Điệp gồm 47 ngồng màu trắng, ngồng ngắn nhất là 30cm, ngồng dài nhất là 1,2m, trong đó có 09 ngồng bị gãy gập. Ngoài ra còn có 50 ngồng non màu xanh có chiều dài 4cm đến 7cm. Các ngồng lan trên được cấy ghép xung quanh một khúc gỗ cây có hình chữ “Y” chiều dài 70cm, rộng nhất 50cm do anh Nguyễn Xuân N tự nguyện giao nộp;

- 01 xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát 35N1-03477; 01 đăng ký xe mang tên Trần Quang D do Nguyễn Văn V tự nguyện giao nộp;

- 01 USB màu trắng nhãn hiệu Toshiba, bên trong có chứa 04 đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng vào nhà anh Phạm Đức C trộm cắp giỏ phong lan ngày 25/3/2018, do anh C tự nguyện giao nộp;

- Đối với 01 chiếc gậy gỗ dài khoảng 3m mà Nguyễn Văn V khai đã lấy ở ven đường trước cửa nhà anh C, dùng làm cù nèo để kéo lấy giỏ phong lan nhưng không được, sau đó V đã vứt chiếc gậy này tại khu vực ven đường trước cửa nhà anh C, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự số 46/KL-HĐĐGTS ngày 19/4/2018 của UBND huyện TL kết luận: 01 giỏ phong lan phi điệp gồm 47 ngồng màu trắng, ngồng ngắn nhất là 30cm, ngồng dài nhất là 1,2m; trong đó có 09 ngồng bị gãy gập. Ngoài ra còn có 50 ngồng non màu xanh có chiều dài 4cm đến 7cm. Các ngồng lan trên được bám xung quanh một khúc gỗ cây có hình chữ “Y” có chiều dài 70cm, rộng nhất 50cm, có giá trị 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 14/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn V từ 12 đến 15 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe máy BKS 35N1 – 034.77 cùng đăng ký xe mang tên Trần Quang D. Ngoài ra còn đề nghị về án phí đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Phạm Đức C có ý kiến: chiều tối ngày 25/3/2018 khi đi làm về anh phát hiện bị mất giỏ phong lan phi điệp và có xem camera phát hiện người lấy cắp giỏ phong lan nên đã báo Công an. Giỏ phong lan trên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh.

Anh Nguyễn Xuân N có ý kiến: chiều ngày 25/03/2018 V có mang một giỏ phong lan Phi Điệp đến bán cho anh, anh có hỏi nguồn gốc giỏ phong lan thì V nói là của nhà mình nên anh đã mua với giá 500.000đ nhưng mới trả được cho V 200.000đ, anh không có ý kiến gì về số tiền đã trả cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 25/3/2018, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát 35N1-03477, đi từ nhà ở của mình đến nhà anh Phạm Đức C tại thôn CN, xã T, huyện TL, tỉnh Hà Nam, quan sát thấy không có ai ở nhà, V đã lén lút trộm cắp được một giỏ phong lan Phi Điệp có giá trị 10.000.000 đồng rồi mang đi bán cho anh Nguyễn Xuân N với giá 500.000 đồng. V nhận trước số tiền 200.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

[3] Trong lượng hình: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 23/6/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện YY, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng; chấp hành xong ngày 27/11/2017 nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Xuân N là người đã mua lại giỏ phong lan do V trộm cắp được mà có. Quá trình điều tra, V khai có nói cho N biết là V lấy giỏ phong lan này ở gần nhà X, nhưng N không thừa nhận việc này. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Đối với Nguyễn Văn X, quá trình điều tra xác định, trong lúc V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, X đang ở trên Hà Nội. X không liên lạc gì với V hay biết về việc V trộm cắp tài sản.

Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân N và Nguyễn Văn X là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 giỏ phong lan phi điệp là tài sản hợp pháp của gia đình anh Phạm Đức C, ngày 23/5/2018 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Đức C, sau khi nhận lại anh C không có ý kiến, đề nghị gì. Việc xử lý vật chứng này đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe máy Wave RSX, biển kiểm soát 35N1-03477 và đăng ký của xe mang tên Trần Quang D, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 USB màu trắng nhãn hiệu Toshiba, lưu giữ hình ảnh đối tượng vào nhà anh Phạm Đức C trộm cắp giỏ phong lan ngày 25/3/2018 có ý nghĩa trong việc chứng minh hành vi phạm tội cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 17/5/2018.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe máy Wave RSX, biển kiểm soát 35N1-034.77 và đăng ký của xe mang tên Trần Quang D.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện thanh Liêm;
- Công an huyện thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Cảnh